TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **127/**2021/QĐ-VDS;
Ngày: 15/11/2021;
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Thanh H.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 119/2021/TLST- VDS ngày 05/11/2021, về yêu cầu "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2021/QĐPH-VDS ngày 10/11/2021.

1. Người yêu cầu: Bà N, sinh năm 1979. Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Người bị yêu cầu: Ông H, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh T, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Cháu L, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Bà P, sinh năm 1933; Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Giao bà N là người giám hộ cho ông H.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nhận định:

Bà N có chồng là ông H, sinh năm 1967, Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Ông H có bố mẹ đẻ là: Bà P, sinh năm 1934, bố đẻ ông Nguyễn Phú Thịnh (đã chết) và có 02 (hai) người con là: Anh T, sinh năm 1999 và chị L, sinh năm 2005. Ngoài ra, ông H không có bố mẹ nuôi hoặc người con nào khác.

Từ năm 1998, ông H sau khi lấy vợ được vài tháng thì bị mất ngủ, hoang tưởng, ghen tuông, tự nghe có tiếng nói trong tai, rối loạn tư duy, rối loạn hành vi, không chịu lao động, đêm ít ngủ, ăn uống thất thường. Từ tháng 11 năm 2003 đến năm 2016 gia đình đã đưa ông H vào Bệnh viện tâm thần Trung ương I để điều trị và được xác định là bị bệnh Tâm thần phân liệt thể Paraiod F20.0. Tuy nhiên, bệnh tình ông H không thuyên giảm và có dấu hiệu trở nặng.

Từ tháng 12 năm 2016 đến nay, ông H được nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc và nuôi dưỡng người tâm thần Hà Nội tại xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo Quyết định số 1612/QĐ-SLĐTBXH của Sở Lao động - Thương binh xã hội thành phố Hà Nội.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 108/KLGĐ ngày 03/11/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương thể hiện: *"Tại thời điểm giám định đối tượng H bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".*

Nay bà N yêu cầu Toà án tuyên bố ông H là người bị mất năng lực hành vi dân sự và giao cho bà N là người giám hộ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đồng ý với với yêu cầu, ý kiến của bà N.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà N về việc tuyên bố ông H là người bị mất năng lực hành vi dân sự và giao cho bà N thực hiện quyền giám hộ.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại các Điều 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 46 và Điều 47 Bộ luật dân sự.

Do đó, Toà án chấp nhận yêu cầu của bà N và ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bà N pH chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 3 Điều 143, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 22; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố ông H, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao bà N, sinh năm 1979 (Là vợ ông H); Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội là người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho ông H.

Giao dịch dân sự của ông H do bà N xác lập, thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí dân sự: Bà N pH chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000040 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- UBND xã Đ, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh H